

Bản án số: 50/2026/HSST
Ngày 18/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - THÁI NGUYÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lưu Anh Quyết;
2/ Bà Nguyễn Thị Cúc.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Huyền Trang – Thư ký của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Thái Nguyên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Đức Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Thái Nguyên kết nối với điểm cầu thành phần tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội, Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Thái Nguyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 32/2026/TLST-HS, ngày 08 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2026/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Lục Văn C; tên gọi khác: Không; sinh ngày 29 tháng 6 năm 1983 tại xã C, tỉnh Thái Nguyên; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn H, xã C, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lục Văn T và bà: Ma Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 09/7/2008 Lục Văn C bị Chủ tịch UBND huyện C áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 (Mười hai) tháng; ngày 27/10/2010 bị Chủ tịch UBND huyện C áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 (Mười hai) tháng; ngày 22/10/2013 bị Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt tiền là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng); ngày 02/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn (Cũ) xử phạt 09 (C1) tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; ngày 06/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (Cũ) xử phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; ngày 20/11/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn (Cũ) áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 (Mười tám) tháng; ngày 16/4/2026, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ C2 khởi tố bị can về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại Trại tạm giam T16 Bộ C2. Có

mặt tại điểm cầu thành phần.

**Người tham gia tố tụng khác có mặt tại điểm cầu thành phần:*

1. Ông Đỗ Danh M – Đại úy, Đội cảnh sát bảo vệ - Trại tạm giam T1 – Bộ C2.
2. Ông Cao Vũ O – Hạ sỹ, chiến sỹ nghĩa vụ, Đội cảnh sát bảo vệ - Trại tạm giam T1 – Bộ C2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/12/2025, tại xóm B- K, xã Y, tỉnh Thái Nguyên, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ C2 phối hợp với Đoàn Cảnh sát đặc nhiệm số 1, K02, Bộ C2 bắt quả tang Ngô Văn H1 và đồng bọn có hành vi Mua bán, Tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra mở rộng, xác định ngày 04/12/2025 Phạm Quang H2 và Ngô Văn H1 có hành vi bán trái phép chất ma túy Heroine cho Lục Văn C. Ngày 07/12/2025, Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ C2 triệu tập để tiến hành lấy lời khai của Lục Văn C (Trú tại thôn H, xã C, tỉnh Thái Nguyên) đồng thời tiến hành test chất ma túy trong cơ thể đối với Lục Văn C kết quả Cường dương tính với các chất ma túy OPI, AMD, MET.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ C2 đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Lục Văn C vào trong 01 chai nhựa màu trắng sau đó niêm phong lại gửi giám định.

Ngày 08/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ C2 ban hành quyết định trưng cầu giám định số 4951/QĐ-CSMT đối với mẫu nước tiểu của Lục Văn C và Hoàng Văn N.

Tại Kết luận giám định số 9381/KL-KTHS ngày 17/12/2025 của V Bộ C2 kết luận: *“Tìm thấy chất ma túy Methamphetamin và các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine (H6) trong mẫu nước tiểu ghi thu của Lục Văn C, Hoàng Văn N gửi giám định. Không hoàn lại đối tượng giám định (mẫu đã phân tích hết)”*.

Xét thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lục Văn C có dấu hiệu phạm tội theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Do vậy, ngày 10/12/2025 Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Bộ C2 chuyển tố giác tội phạm trên cho Công an xã C để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Lục Văn C khai nhận: Sáng ngày 04/12/2025, C đi đến nhà Phạm Quang H2 tại thôn A, xã C, tỉnh Thái Nguyên mua của H2 01 gói ma túy loại Heroine với giá 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, C đi bộ đến khu vực gầm cầu Y thuộc thôn I, xã C, tỉnh Thái Nguyên để sử dụng. C cho hết gói ma túy loại Heroine vào trong ống xi lanh kim tiêm rồi bẻ ống nước cất, dùng kim tiêm hút hết nước cất để hòa tan ma túy thành dung dịch hỗn hợp ma túy. Sau đó C tiêm chích toàn bộ hỗn hợp ma túy vào đường tĩnh mạch trên cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong, C ném toàn bộ ống nước cất, vỏ xi lanh và vỏ gói đựng ma túy xuống dòng Sông C.

Quá trình điều tra xác định trước đó Lục Văn C bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng, tại Quyết định số 06/2022/QĐ-TA ngày 13/7/2022. Ngày 10/12/2023 Lục Văn C chấp hành xong trở về địa phương.

Ngày 13/12/2023 UBND thị trấn Đ ban hành Quyết định số 183/QĐ-UBND quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lục Văn C (Thời hạn quản lý từ ngày 11/12/2023 đến ngày 11/12/2025). Ngày 01/10/2024 UBND thị trấn Đ ban hành Quyết định số 157/QĐ-UBND quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Lục Văn C (Thay thế Quyết định số 183/QĐ-UBND, ngày 13/12/2023 của UBND thị trấn Đ về việc phân công quản lý sau cai đối với Lục Văn C).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT – VKSKV6 ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lục Văn C về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy

1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) ...

b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng chống ma túy.

...

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Lục Văn C phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Lục Văn C từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

-Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) que Test phát hiện nhanh ma túy (Ký hiệu MDT 6.1) do Bộ C2 sản xuất.

-Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo Lục Văn C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do vậy có căn cứ xác định:

Sáng ngày 04/12/2025, tại thôn I, xã C, tỉnh Thái Nguyên, Lục Văn C đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Heroine) khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật phòng, chống ma túy.

Hành vi của Lục Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025. Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Lục Văn C có nhân thân xấu. Ngày 09/7/2008 Lục Văn C bị Chủ tịch UBND huyện C áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 (Mười hai) tháng; ngày 27/10/2010 bị Chủ tịch UBND huyện C áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 (Mười hai) tháng; ngày 22/10/2013 bị Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn (Cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt tiền là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng); ngày 02/4/2014 bị Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn (Cũ) xử phạt 09 (C1) tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; ngày 06/5/2016 bị Toà án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên (Cũ) xử phạt 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; ngày 20/11/2023 bị Toà án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn (Cũ) áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 (Mười tám) tháng; ngày 16/4/2026, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Bộ C2 khởi tố bị can về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo,

HĐXX thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoảng thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (Một) que Test phát hiện nhanh ma túy (Ký hiệu MDT 6.1) do Bộ C2 sản xuất. Bên trên que có ghi dòng chữ “Lục Văn C” và dãy số “07/12/2025”. Que test được cho vào 01 phong bì và dán giấy niêm phong. Trên giấy niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của Công an xã C – Công an tỉnh T và 04 chữ ký không đọc được, 04 dòng chữ “Dịp Thanh H3”, “Lô Đức H4”, “Lục Văn C”, Mã Ngọc H5”. Hiện không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với Phạm Quang H2 và Ngô Văn H1 là đồng phạm về hành vi bán ma túy Heroine cho Lục Văn C ngày 04/12/2025; Hoàng Thị S có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Hoàng Văn N có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 13/12/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ C2 (C04) đã khởi tố, bắt tạm giam xử lý trong vụ án khác.

Đối với 01 điện thoại C sử dụng để liên lạc mua ma túy với Phạm Quang H2, C đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với 01 chiếc xe mô tô Lục Văn C đã sử dụng để làm phương tiện đi mua ma túy với Phạm Quang H2 trong ngày 04/12/2015 do C mượn của một người người nghiện ma túy, C không nhớ được tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Văn N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ C2 đang xem xét xử lý trong một vụ án khác.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Văn C phạm tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2.Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo Lục Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) que Test phát hiện nhanh ma túy (Ký hiệu MDT 6.1) do Bộ C2 sản xuất. Bên trên que có ghi dòng chữ “Lục Văn C” và dãy số “07/12/2025”. Que test được cho vào 01 phong bì và dán giấy niêm phong. Trên giấy niêm phong có 01 dấu tròn đỏ của Công an xã C – Công an tỉnh T và 04 chữ ký không đọc được, 04 dòng chữ “Dịp Thanh H3”, “Lô Đức H4”, “Lục Văn C”, Mã Ngọc H5”.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Thái Nguyên).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Lục Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND KV6- Thái Nguyên;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng PC 10 - CA tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS KV6 - Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt Thu

